

Số: 11/2025/QĐST- KDTM

Nghệ An, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2025/TLST-KDTM ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH MTV TPKT.

Địa chỉ: Hẻm 44/18 Trương Đăng Quế, phường Đ (phường D, thành phố K cũ), tỉnh Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trọng C – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1963.

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: Khối M, phường H, thành phố Vinh (nay là phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần xây dựng X.

Địa chỉ: Số TT19, tòa nhà CT-B Vinaconex 9, khu đô thị mới tây Đại lộ V.I Lenin, phường V, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Cảnh Đ – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị T- Phó giám đốc

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần TNHH MTV TPKT và Công ty cổ phần xây dựng 469 thống nhất thỏa thuận Công ty cổ phần xây dựng X có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần TNHH MTV TPKT số tiền 262.822.000đ (*Hai trăm sáu mươi hai triệu, tám trăm hai mươi hai ngàn đồng*). Trong đó số tiền thực hiện hợp đồng là 153.075.000đ và số tiền tạm giữ 5% chờ bảo hành công trình là 109.747.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản nợ, Công ty cổ phần xây dựng X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

2.2. Về án phí: Công ty cổ phần xây dựng X phải chịu 6.570.550 đồng (*Sáu triệu năm trăm bảy mươi nghìn năm trăm năm mươi đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty cổ phần TNHH MTV TPKT số tiền tạm ứng án phí 6.570.000đ (*Sáu triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0005222 ngày 14/7/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1- Nghệ An;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trà Giang